

QUY ĐỊNH CHI TIẾT TẠI E-ĐKC 49.1: MỨC PHẠT

Việc xử lý nhà thầu vi phạm cam kết thực hiện hợp đồng được thực hiện theo các chỉ dẫn sau:

1. Đối với nhà thầu vi phạm cam kết thực hiện hợp đồng:

- a) Nhà thầu vi phạm cam kết thực hiện hợp đồng xây dựng phải được phát hiện kịp thời, nhắc nhở và yêu cầu khắc phục.
- b) Việc xử lý vi phạm được tiến hành kịp thời, triệt để và đúng trình tự, thủ tục quy định tại Quy định này. Mức phạt hợp đồng tối đa không quá 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm.
- c) Mọi hậu quả do vi phạm cam kết thực hiện hợp đồng phải được khắc phục. Ngoài mức phạt theo thỏa thuận, bên vi phạm hợp đồng còn phải bồi thường thiệt hại cho bên kia, bên thứ 3 theo quy định của pháp luật.
- d) Quy định cụ thể về thưởng, phạt hợp đồng phải được ghi rõ trong hợp đồng xây dựng.
- e) Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ các nội dung công việc cần thực hiện theo hợp đồng, đơn vị QLDA phải trình Chủ đầu tư (hoặc người được phân cấp/ủy quyền) quyết định thưởng, phạt hợp đồng (nếu có).

2. Hình thức đôn đốc, nhắc nhở nhà thầu:

- a) Nhắc nhở, chấn chỉnh được thể hiện thông qua: Sổ nhật ký công trình, biên bản kiểm tra hiện trường, văn bản nhắc nhở, văn bản chấn chỉnh, văn bản đôn đốc thực hiện.
- b) Nội dung nhắc nhở, chấn chỉnh phải đảm bảo nêu rõ nội dung yêu cầu, thời gian thực hiện khắc phục.
- c) Tùy theo tính chất và nội dung công việc, nội dung nhắc nhở và nội dung chấn chỉnh của Chủ đầu tư (hoặc người được ủy quyền), đơn vị QLDA phải kịp thời đôn đốc, nhắc nhở trong thời hạn cho phép để đảm bảo không làm chậm tiến độ hoặc ảnh hưởng đến chất lượng công trình.
- d) Văn bản đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh các Nhà thầu phải được gửi cho Ban QLTSNN để theo dõi, giám sát trong quá trình triển khai dự án.

3. Xử lý nhà thầu thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ hợp đồng đã ký kết hoặc so với tiến độ được Chủ đầu tư chấp thuận, trừ trường hợp do lỗi của Chủ đầu tư:

a) Khi tiến độ thực tế chậm 7 ngày so với tiến độ, đơn vị QLDA thực hiện nhắc nhở, trong đó nêu rõ thời gian chậm và yêu cầu nhà thầu đẩy nhanh tiến độ để đáp ứng yêu cầu tiến độ nghiệm thu giai đoạn thi công đang thực hiện.

b) Tiến độ giai đoạn thi công công trình không hoàn thành so với tiến độ hợp đồng đã ký kết hoặc tiến độ Chủ đầu tư đã chấp thuận, nhà thầu sẽ phải chịu phạt chậm tiến độ thực hiện giai đoạn này.

c) Trường hợp nhà thầu đã triển khai chậm tiến độ giai đoạn trước thì phải có biện pháp đẩy nhanh tiến độ các công việc tiếp theo nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ giai đoạn sau và đáp ứng tiến độ tổng thể đã được Chủ đầu tư chấp thuận.

d) Khi Nhà thầu từ chối thực hiện công việc theo hợp đồng hoặc năm mươi sáu (56) ngày liên tục không thực hiện công việc theo hợp đồng, dẫn đến vi phạm tiến độ thực hiện theo thỏa thuận hợp đồng (trừ trường hợp được BIDV chấp thuận), đơn vị QLDA có thông báo bằng văn bản chấm dứt hợp đồng với nhà thầu theo quy định của pháp luật.

e) Trường hợp nhà thầu thực hiện vi phạm hợp đồng, không còn năng lực để tiếp tục thực hiện hợp đồng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ, chất lượng, hiệu quả của gói thầu thì đơn vị QLDA có báo cáo Chủ đầu tư xem xét, báo cáo người có thẩm quyền quyết định cho phép chấm dứt hợp đồng với nhà thầu theo quy định của pháp luật hiện hành. Đơn vị QLDA chịu trách nhiệm thu hồi toàn bộ bảo đảm thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tiền tạm ứng, tiền tạm ứng chưa thu hồi của nhà thầu theo quy định.

f) Mức phạt chậm tiến độ hợp đồng: Mức phạt tối đa không vượt quá 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm đối với nhà thầu thi công xây lắp và cung cấp, lắp đặt thiết bị. Riêng mức phạt tối thiểu là (1-3) % giá trị hợp đồng/10 ngày chậm tiến độ đối với các gói thầu tư vấn nhưng không vượt quá 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm. Giá trị phần hợp đồng bị vi phạm là tổng giá trị khối lượng của các giai đoạn bị chậm. Số ngày chậm tiến độ tính từ thời điểm tiến độ giai đoạn bị chậm so với tiến độ giai đoạn đã ký kết trong hợp đồng hoặc tiến độ được Chủ đầu tư chấp thuận.

4. Xử lý nhà thầu chậm trễ trong công tác nghiệm thu, trừ trường hợp do lỗi của Chủ đầu tư hoặc các nguyên nhân khách quan, bất khả kháng được Chủ đầu tư chấp thuận:

a) Đối với nghiệm thu công việc xây dựng: Khi Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu theo yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu mà các căn cứ nghiệm thu không đầy đủ, không

đảm bảo đúng đắn theo quy định thì đơn vị QLDA nhắc nhở nhà thầu yêu cầu nhà thầu thực hiện đầy đủ theo quy định.

b) Đối với nghiệm thu giai đoạn thi công hoặc bộ phận công trình:

- Khi Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu theo yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu mà các căn cứ nghiệm thu không đầy đủ, không đảm bảo tính đúng đắn, chất lượng chưa đảm bảo theo quy định thì đơn vị QLDA nhắc nhở nhà thầu yêu cầu khắc phục, sửa chữa với thời hạn tối đa trong vòng 7 ngày tùy theo nội dung phải khắc phục, sửa chữa. Thời gian khắc phục của nhà thầu không tính vào thời gian thực hiện hợp đồng.
- Trong cùng giai đoạn thi công hoặc bộ phận công trình nếu phải nhắc nhở đến lần thứ 3: đơn vị QLDA thông báo cho nhà thầu, trong đó nêu rõ trường hợp nhà thầu vẫn không khắc phục, sửa chữa trong vòng 7 ngày thì đơn vị QLDA được toàn quyền thực hiện tập hợp hồ sơ hợp đồng hiện có để thực hiện quyết toán hợp đồng theo quy định.

c) Đối với nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc hoàn thành công trình xây dựng đưa vào sử dụng:

- Khi Chủ đầu tư, người có trách nhiệm của Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu theo yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu mà các căn cứ nghiệm thu không đầy đủ, không đảm bảo đúng đắn, chất lượng chưa đảm bảo theo quy định thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho nhà thầu để yêu cầu khắc phục, sửa chữa, bổ sung hồ sơ quản lý chất lượng trong vòng 15 ngày.
- Trường hợp công trình còn một số tồn tại, một số sai sót của thiết kế hoặc kiểm khuyết trong thi công xây dựng nhưng không ảnh hưởng đến khả năng chịu lực, tuổi thọ, công năng, mỹ quan của công trình và không gây cản trở cho việc khai thác, sử dụng công trình theo yêu cầu thiết kế: Đơn vị QLDA phải quy định thời hạn sửa chữa các sai sót này trong Biên bản nghiệm thu nhưng không quá 15 ngày kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng.
- Đơn vị QLDA có văn bản thông báo, nhắc nhở đến lần thứ 3, trong đó nêu rõ trường hợp nhà thầu vẫn không khắc phục, sửa chữa theo yêu cầu trong vòng 15 ngày tiếp theo thì đơn vị QLDA được toàn quyền thực hiện tập hợp hồ sơ hợp đồng hiện có để thực hiện quyết toán hợp đồng theo quy định.

d) Phạt chậm trễ trong công tác nghiệm thu: Chậm trễ trong công tác nghiệm thu mà ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình sẽ bị xử lý theo phương thức phạt chậm tiến độ quy định tại khoản 3 Điều này.

5. Xử lý nhà thầu chậm quyết toán hợp đồng xây dựng:

a) Nhà thầu nộp hồ sơ quyết toán hợp đồng chậm so với thời gian quy định, trừ trường hợp do lỗi của bên giao thầu:

- Hết thời hạn quy định phải nộp hồ sơ quyết toán theo hợp đồng, đơn vị QLDA thông báo bằng văn bản cho nhà thầu, trong đó nêu rõ thời hạn phải nộp hồ sơ quyết toán, nhưng không quá 15 ngày kể từ ngày nhà thầu nhận được văn bản qua đường bưu điện.

- Sau thời hạn yêu cầu phải nộp hồ sơ quyết toán đã thông báo lần thứ 1, đơn vị QLDA nhắc nhở đến lần thứ 2, trong đó nêu rõ nếu nhà thầu vẫn không nộp hồ sơ quyết toán trong vòng 15 ngày tiếp theo thì đơn vị QLDA được toàn quyền thực hiện tập hợp hồ sơ hợp đồng hiện có để thực hiện quyết toán hợp đồng theo quy định.

- Mức phạt tối đa là 7% giá trị hợp đồng đối với hành vi kéo dài thời gian nộp hồ sơ quyết toán công trình theo quy định. Số tiền phạt được khấu trừ vào giá trị phải trả cho nhà thầu sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoặc quyết toán hợp đồng.

b) Nhà thầu nộp hồ sơ quyết toán nhưng chưa đủ tài liệu hợp lệ, trừ trường hợp do lỗi của bên giao thầu:

- Đơn vị QLDA thông báo cho nhà thầu biết bằng văn bản, trong đó nêu rõ các nội dung cần bổ sung, làm rõ, giải trình và yêu cầu trong vòng 15 ngày phải nộp hồ sơ quyết toán đầy đủ, chính xác và có ý kiến trả lời cho đơn vị QLDA bằng văn bản.

- Sau thời hạn yêu cầu đã thông báo lần thứ 1, đơn vị QLDA nhắc nhở đến lần thứ 2, trong đó nêu rõ nếu nhà thầu vẫn không nộp hồ sơ quyết toán đầy đủ, chính xác trong vòng 7 ngày thì đơn vị QLDA được toàn quyền thực hiện tập hợp hồ sơ hợp đồng hiện có để thực hiện quyết toán hợp đồng theo quy định.

- Mức phạt tối đa là 7% giá trị hợp đồng đối với hành vi kéo dài thời gian hoàn thiện hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác quyết toán công trình theo quy định. Số tiền phạt được khấu trừ vào giá trị phải trả cho nhà thầu sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoặc quyết toán hợp đồng.

c) Nhà thầu không phối hợp với đơn vị QLDA hoàn tất các thủ tục trong quá trình kiểm toán, thẩm định/phê duyệt quyết toán, thanh/quyết toán:

- Đơn vị QLDA thông báo cho nhà thầu biết bằng văn bản, trong đó nêu rõ thời gian, nội dung yêu cầu nhà thầu phải hoàn tất các thủ tục trong vòng 15 ngày thì BIDV được toàn quyền quyết định xử lý trên cơ sở hồ sơ hiện trạng của hợp đồng.
- Sau thời gian yêu cầu theo thông báo mà nhà thầu không thực hiện, BIDV thực hiện thủ tục quyết toán dự án hoàn thành, thanh lý hợp đồng theo quy định.
- Mức phạt tối đa là 7% giá trị hợp đồng đối với hành vi kéo dài thời gian hoàn thiện hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác quyết toán công trình theo quy định. Số tiền phạt được khấu trừ vào giá trị phải trả cho nhà thầu sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoặc quyết toán hợp đồng.

6. Xử lý nhà thầu vi phạm các cam kết hợp đồng:

Định kỳ hàng năm (hoặc đột xuất), BIDV sẽ công bố danh sách các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, uy tín kèm theo chi tiết nội dung, thời gian vi phạm của nhà thầu. Căn cứ danh sách do BIDV công bố, Bên mời thầu, đơn vị thẩm định chịu trách nhiệm cập nhật vào tiêu chí đánh giá của HSMT/HSYC đối với các nhà thầu đã công bố không đạt yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, uy tín trong các trường hợp sau:

a) Trong vòng 5 năm kể từ khi BIDV công bố danh sách các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, uy tín đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu đã từng vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Bị BIDV chấm dứt thực hiện hợp đồng trước thời hạn, trừ các trường hợp nhà thầu có quyền chấm dứt hợp đồng theo quy định.
- Thực hiện chậm tiến độ hợp đồng mà BIDV phải chủ động tập hợp hồ sơ, tài liệu để thực hiện thủ tục quyết toán hợp đồng.
- Có kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định nhà thầu vi phạm về chất lượng hoặc để xảy ra sự cố về chất lượng công trình.
- Thực hiện chậm tiến độ 3 hợp đồng, trong đó có hợp đồng chậm quá 10% tiến độ thực hiện hợp đồng.

b) Trong vòng 3 năm kể từ khi BIDV công bố danh sách các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, uy tín đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu đã từng vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Vi phạm quy định làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình trong quá trình thi công hoặc XDCT không đảm bảo yêu cầu về chất lượng theo quy định của pháp luật và của BIDV.
 - Chậm quyết toán hợp đồng mà BIDV phải chủ động tập hợp hồ sơ, tài liệu để thực hiện thủ tục quyết toán hợp đồng.
 - Bị phạt lớn hơn 10% giá trị hợp đồng.
 - Để xảy ra tai nạn lao động, cháy, nổ có thiệt hại về người và tài sản.
 - Trong thời gian bảo hành phải sửa chữa sai sót, khiếm khuyết hư hỏng mà Chủ đầu tư/Đơn vị QLDA/Đơn vị sử dụng công trình yêu cầu bằng văn bản đến lần thứ 3 nhưng không khắc phục sửa chữa.
- c) Trong vòng 1 năm kể từ khi BIDV công bố danh sách các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, uy tín đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu có hợp đồng vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán hợp đồng và hành vi này BIDV đã phải nhắc nhở đến lần thứ 2 bằng văn bản.
7. Các nhà thầu tham gia XDCT đáp ứng tiến độ, chất lượng được đưa vào danh sách các nhà thầu đảm bảo năng lực, kinh nghiệm, uy tín của BIDV.